

Bản án số: 24/2020/HSST
Ngày: 10/7/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SÔNG CẦU, TỈNH PHÚ YÊN**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Thanh Long

2. Ông Lê Văn Long

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Tuyết – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Sông Cầu

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sông Cầu tham gia phiên tòa: Ông Phan Quốc Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Sông Cầu, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2020/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

HUỲNH VĂN A, sinh năm 1992; tên gọi khác: Cò; Giới tính: Nam; Nơi sinh và nơi cư trú: Khu phố Mỹ T, phường Xuân T, thị xã C, tỉnh Phú Yên; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; con ông Huỳnh Văn Đ, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1968; Vợ, con: chưa; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 12/4/2016, bị Công an phường Xuân T xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc (chưa chấp hành). Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/3/2020, tạm giam ngày 11/3/2020 tại Nhà tạm giữ Công an huyện X. Bị cáo đang bị tạm giam có mặt tại phiên tòa.

** Người làm chứng:*

1. Ông **Huỳnh Đình B** – sinh năm 1972; Trú tại: khu phố Long Hải c, phường Xuân Y, thị xã C, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt

2. Bà **Nguyễn Thị D** – sinh năm 1968; Trú tại: Khu phố Mỹ T, phường Xuân T, thị xã C, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt

3. Anh **Nguyễn Văn E** – sinh năm 1994 (tên gọi khác: “Cu 2”); Trú tại: Khu phố Mỹ T, phường Xuân T, thị xã C, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 04/3/2020, A đón xe taxi (không rõ biển kiểm soát) từ thị xã Sông Cầu đến quán bar Royal tại thành phố Q, tỉnh Bình Định nhờ 01 nhân viên nữ tại quán bar (không xác định được họ tên, địa chỉ) mua giùm ma túy cho A để sử dụng; khoảng 15 phút sau, có 01 thanh niên (không xác định được họ tên, địa chỉ) hẹn A ra trước quán bar Royal để lấy ma túy. Tại đây, A mua ma túy từ người thanh niên gồm 02 bì ni lon chứa ma túy, loại Ketamine và 01 bì ni lon chứa 02 viên nén màu hồng với số tiền 7.700.000 đồng, A lấy 01 viên nén màu hồng và một ít bột Ketamine sử dụng tại quán bar, số ma túy còn lại A cất giữ trong túi quần để tiếp tục sử dụng. Đến khoảng 02 giờ ngày 05/3/2020, A đón xe về nhà, đến 15 giờ ngày 05/3/2020, Huỳnh Văn A đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã C giao nộp 02 bì nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 bì nilon bên trong chứa 01 viên nén màu hồng là ma túy.

Tại Kết luận giám định số 42/GĐ-PC09 ngày 10/3/2020 của Phòng Kỹ thuật Công an tỉnh Phú Yên kết luận: viên nén hình lục giác màu hồng, chất tinh thể và bột màu trắng đựng trong 03 bì ni lông trong suốt là ma túy có khối lượng 2,035 gam, loại Ketamine. Ketamine là chất ma túy nằm trong danh mục III, STT 35, Nghị định 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Vật chứng vụ án: 01 (một) phong bì có nội dung “Hoàn trả Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã C của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Phú Yên có dấu của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Phú Yên, chữ ký thượng tá Phạm Ngọc Toàn và chữ ký của Giám định viên Nguyễn H. Bên trong gồm 01 (một) bì nilon trong suốt có chứa 01 (một) viên nén hình lục giác màu hồng, một mặt có logo “qp”; 01 (một) bì ni lilon trong suốt bên trong có chứa tinh thể màu trắng; 01 (một) bì ni lilon trong suốt bên trong có chứa tinh thể màu trắng và chất bột màu trắng.

Tại bản cáo trạng số 24/CT - VKSSC ngày 26/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sông Cầu truy tố bị cáo Huỳnh Văn A về tội “Tàng trữ trái

phép chất ma túy” theo điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên thực hành quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Huỳnh Văn A có hành vi mua ma túy để sử dụng với trọng lượng 2,025g đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên Cáo trạng 24/CT - VKSSC ngày 26/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sông Cầu truy tố bị cáo Huỳnh Văn A về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng A luật, nên giữ nguyên quyết định truy tố theo bản cáo trạng số 24/CT - VKSSC ngày 26/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sông Cầu. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tự thú, thật thà khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 BLHS nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn A về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249, điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS. Đề nghị Hội đồng xét xử phạt bị cáo Huỳnh Văn A từ 18 tháng đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 05/3/2020.

Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 46, Điều 47 BLHS và điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì có nội dung “Hoàn trả Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã C của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Phú Yên có dấu của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Phú Yên, chữ ký thượng tá Phạm Ngọc Toàn và chữ ký của Giám định viên Nguyễn H. Bên trong gồm 01 (một) bì nilon trong suốt có chứa 01 (một) viên nén hình lục giác màu hồng, một mặt có logo “qp”; 01 (một) bì nilon trong suốt bên trong có chứa tinh thể màu trắng; 01 (một) bì nilon trong suốt bên trong có chứa tinh thể màu trắng và chất bột màu trắng.

Đối với người nhân viên nữ tại quán bar mà Huỳnh Văn A nhờ mua giùm ma túy và người thanh niên bán ma túy cho Huỳnh Văn A, quá trình điều tra không xác định được họ tên, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Sông Cầu không đủ cơ sở để tiến hành xác minh, xử lý.

Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Văn A thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo và thừa nhận bản cáo trạng số 24/CT - VKSSC ngày 26/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sông Cầu truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là hoàn toàn đúng người, đúng tội, không oan, sai gì cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo Huỳnh Văn A: Sau khi mua ma túy, bị cáo

biết mình vi phạm A luật nên đã tự nguyện đến cơ quan Công an giao nộp ma túy. Bị cáo rất ăn năn, hối cải về hành vi vi phạm, nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án; căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Sông Cầu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sông Cầu, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp A.

[2] Về sự vắng mặt của những người làm chứng: Tại phiên tòa bị cáo và Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa, không có ý kiến gì và việc vắng mặt những người làm chứng không gây trở ngại cho việc xét xử. Nên Hội đồng quyết định xét xử vụ án vắng mặt người làm chứng.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm và tại cơ quan điều tra phù hợp nhau; phù hợp với vật chứng mà bị cáo đã giao nộp cho cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Sông Cầu; phù hợp với Kết luận giám định số 42/GĐ-PC09 ngày 10/3/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Yên: Đủ căn cứ xác định: vào ngày 04/3/2020, bị cáo Huỳnh Văn A đi đến thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định nhờ người mua dùm ma túy để sử dụng, sau khi mua được ma túy, bị cáo đã lấy một ít để sử dụng, số còn lại bị cáo mang về nhà nhằm mục đích để tiếp tục sử dụng, đến khoảng 15 giờ ngày 05/3/2020 bị cáo A đem số ma túy còn lại đến Cơ quan CSĐT Công an thị xã Sông Cầu giao nộp gồm 01 bì nilon nhựa loại túi kéo, bên trong có viên nén hình lục giác màu hồng, 02 bì nilon nhựa túi kéo, bên trong có chứa chất tinh thể và bột màu trắng đục; kết quả giám định số 42/GĐ-PC09 ngày 10/3/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Yên xác định viên nén hình lục giác màu hồng khối lượng 0,392g, loại Ketamine, tinh thể màu trắng có khối lượng 1,048, loại Ketamine, tinh thể màu trắng và chất bột màu trắng có khối lượng 0,585g Ketamine đều là chất ma túy, tổng trọng lượng ma túy là 2,025gam, mục đích của bị cáo mua ma túy là để sử dụng, không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy. Nên hành vi của bị cáo

Huỳnh Văn A đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[4] Do đó tại bản Cáo trạng số 24/CT - VKSSC ngày 26/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sông Cầu đã truy tố bị cáo Huỳnh Văn A phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng A luật, không oan, sai gì cho các bị cáo.

[5] Xét về tính chất, hậu quả, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội đối với bị cáo thấy rằng: Hành vi của bị cáo Huỳnh Văn A là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội ở địa phương, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình, biết rõ việc mua chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật. Nhưng để có ma túy sử dụng mà bị cáo đã bất chấp A luật, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng bị cáo từng bị Công an phường Xuân T xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc với số tiền 1.500.000đ vào ngày 21/4/2016 đến nay bị cáo vẫn chưa nộp phạt nhưng bị cáo vẫn liên tục sinh sống, làm việc tại địa phương, không thuộc hành vi cố tình trốn tránh, trì hoãn và cơ quan có thẩm quyền cũng không có quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt hành chính do đó căn cứ điểm 3, mục I của Công văn số 5887/VKSTC-V14 ngày 05/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tối cao về việc *giải đáp một số khó khăn, vướng mắc liên quan đến quy định của BLHS, BLTTHS năm 2015 và thi hành án hình sự* được xem là đã chấp hành xong quyết định xử phạt hành chính nên bị cáo không có tiền sự; nhưng bị cáo là người có nhân thân xấu, nên cần xử lý nghiêm. Tuy nhiên, sau khi đem ma túy về sử dụng chưa bị phát hiện bị cáo đã tự đem số ma túy còn lại giao nộp cho Công an và thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 BLHS nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này cho bị cáo khi lượng hình để xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho bị cáo. Nhưng với tính chất, mức độ và trọng lượng ma túy mà bị cáo đã tàng trữ cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo tác dụng giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung loại tội phạm này cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Đối với người nhân viên nữ tại quán bar mà Huỳnh Văn A nhờ mua giùm ma túy và người thanh niên bán ma túy cho Huỳnh Văn A, quá trình điều tra không xác định được họ tên, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã C không điều tra, xử lý. Do đó HĐXX không xem xét.

[8] Vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 46, Điều 47 BLHS và điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 (một) phong bì có nội dung “Hoàn trả Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã C của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Phú Yên có dấu của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Phú Yên, chữ ký thượng tá Phạm Ngọc Toàn và chữ ký của Giám định viên Nguyễn H. Bên trong gồm 01 (một) bì nilon trong suốt có chứa 01 (một) viên nén hình lục giác màu hồng, một mặt có logo “qp”; 01 (một) bì nilon trong suốt bên trong có chứa tinh thể màu trắng; 01 (một) bì nilon trong suốt bên trong có chứa tinh thể màu trắng và chất bột màu trắng.

[9] Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là có căn cứ nên chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo Huỳnh Văn A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của A luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Văn A phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ: Điểm g khoản 1 Điều 249, điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Huỳnh Văn A 01 (một) năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/3/2020.

2. Vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 (một) phong bì có nội dung “Hoàn trả Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã C của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Phú Yên có dấu của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Phú Yên, chữ ký thượng tá Phạm Ngọc Toàn và chữ ký của Giám định viên Nguyễn H. Bên trong gồm 01 (một) bì nilon trong suốt có chứa 01 (một) viên nén hình lục giác màu hồng, một mặt có logo “qp”; 01 (một) bì nilon trong suốt bên trong có chứa tinh thể màu trắng; 01 (một) bì nilon trong suốt bên trong có chứa tinh thể màu trắng và chất

bột màu trắng. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/5/2020 giữa Cơ quan điều tra Công an thị xã Sông Cầu và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sông Cầu.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Điểm đ, khoản 1 Điều 12, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Huỳnh Văn A phải chịu 200.000đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên (1);
- VKSND tỉnh Phú Yên (1);
- VKSND thị xã Sông Cầu (1);
- Cơ quan CSĐT Công an Tx. Sông Cầu (1);
- Sở tư A (1);
- THA HS thị xã Sông Cầu (8);
- Chi cục THA DS thị xã Sông Cầu (1);
- Bị cáo (1);
- Lưu HS, án văn (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Minh Hoàng

